

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2024/HS-ST**
Ngày: 17-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Phụng**

Ông **Lê Văn Sỹ**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Kỳ** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 07/TB-TA ngày 17/6/2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Quý Đ, sinh năm 2001, tại Bình Phước; Nơi thường trú: Thôn 13, xã Ea Lên, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quý Hằng, sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm: 1980; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 07/01/2024 đến ngày 01/02/2024 được thay đổi bằng biện đặt tiền để bảo đảm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Phan Anh T, sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp Hoa Lư, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Bình, sinh năm: 1967; Con bà: Lê Thị Hên, sinh năm: 1970; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 07/01/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Nhật L (tên gọi khác: Tý Hon), sinh năm 1995, tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp Thanh Trung, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thành Thái, sinh năm: 1960; Con bà: Nguyễn Thị Phương Dung, sinh năm: 1965; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 07/01/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 01 năm 2024, Nguyễn Nhật L có quen biết với một người tên Thành (không rõ địa chỉ) thì người này nói với Linh có quen biết một người tên Hùng nhà ở thị xã Bình Long cần mua pháo về chơi tết rồi người tên Thành cho Linh số điện thoại của ông Hùng. Lúc này, Linh nảy sinh ý định mua pháo về bán lại cho ông Hùng để kiếm lời. Sau đó Linh kể lại sự việc này cho bạn là Nguyễn Quý Đ nghe và hỏi mượn điện thoại của Đại để liên lạc với ông Hùng thỏa thuận về việc mua bán pháo.

Đến khoảng 10 giờ ngày 07/01/2024, Linh đang ngủ ở nhà Đại thì ông Hùng gọi đến số máy của Đại 0399961678 hỏi “em là ai sao cầm máy của Linh” Đại trả lời là điện thoại của Đại rồi Đại kêu Linh thức dậy để nói chuyện với ông Hùng. Linh biết ông Hùng gọi điện đến để hỏi mua pháo nên Linh kêu Đại nói chuyện luôn với ông Hùng thì ông Hùng hỏi Đại “có bao nhiêu pháo để bán và giá cả ra sao”. Đại trả lời “em chỉ có 04 bệ và giá là 700.000đ/1 bệ, anh có lấy không”, ông Hùng trả lời “04 bệ hơi ít kiếm thêm đi”, Đại nói “chờ em lấy pháo thêm”. Khi Linh ngủ thức dậy, Đại nói với Linh là ông Hùng hỏi mua pháo, Linh kêu Đại có pháo thì bán cho ông Hùng đi. Đại kêu Linh đi giao 04 bệ pháo cho ông Hùng nhưng Linh không đi và nói với Đại là kêu Phan Anh T (là bạn của Linh và Đại) đi giao pháo cho ông Hùng rồi Linh mượn xe của Đại về nhà. Sau đó, Đại điện thoại kêu Tài lên nhà Linh nói chuyện, một lúc sau Tài chạy xe đến nhà Đại, tại đây Đại nói với Tài “em còn 04 bệ pháo anh kiếm được hàng nữa không có người lấy” thì Tài nói với Đại “để Tài đi tìm mua pháo” rồi Tài lấy 04 bệ pháo của Đại bỏ vào ba lô mang về vườn cao su gần nhà Tài cất giấu, rồi Tài chạy xe vào gần UBND xã Lộc Hòa gặp một người đồng bào “không rõ họ tên” hỏi mua được 06 bệ pháo. Sau khi mua được pháo Tài lấy 09 bệ pháo bỏ vào một cái valy, còn 01 bệ bỏ vào ba lô. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Đại điện thoại kêu Tài chở pháo xuống gần cầu Cần Lê để bán cho ông Hùng, trên đường đi Tài có điện thoại nói với Đại đã mua thêm được 06 bệ pháo, tổng cộng là 10 bệ. Đại nói với Tài chạy xuống cầu Cần Lê có người đón. Còn Linh điều khiển mô tô

biển số 47P1 – 350. 47 chở Đại xuống cầu Cần Lê thuộc xã Lộc Thịnh để gặp ông Hùng trước, khi đến khu vực gần Cầu Lê, Linh kêu Đại điện cho ông Hùng hỏi chỗ giao pháo và nói với ông Hùng có 10 bộ để ông Hùng chuẩn bị tiền trả. Đại gọi điện cho ông Hùng thì ông Hùng trả lời xuống đến gần cầu Cần Lê ông Hùng đi xe mô tô sirius màu đen đỏ. Khi Linh và Đại đến cầu Cần Lê thấy một người đàn ông đi xe mô tô sirius màu đen đỏ, Linh tập vào hỏi “có phải ông Hùng không” người đàn ông này gật đầu, Linh kêu Đại xuống xe đứng đợi Tài, còn Linh chạy xe theo anh Hùng vào đường bê tông cách quốc lộ 13 khoảng 200m thuộc ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh thì dừng lại. Linh chạy xe quay ra để đón Tài dẫn vào giao pháo cho ông Hùng, còn Đại đi bộ vào sau. Linh cùng với ông Hùng bê pháo xuống xe, ông Hùng mở valy ra xem pháo thì ngay lúc này bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an xã Lộc Thịnh kiểm tra bắt quả tang Tài, Linh và Đại cùng vật chứng, còn người đàn ông tên Hùng đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- 01 va ly màu xám, dạng hình hộp chữ nhật, bằng vải có dây kéo, kích thước (54x33x19)cm, bên trong có chứa 09 bộ pháo hoa, cùng loại, bên ngoài có kí hiệu “C0850-49” và nhiều chữ nước ngoài, kích thước mỗi bộ là (17x17x10)cm.

- 01 ba lô vải màu đen có in chữ “LILAN” kích thước (46x40), bên trong có 01 bộ pháo bên ngoài có kí hiệu “C0850-49” và nhiều chữ nước ngoài, kích thước mỗi bộ là (17x17x10)cm;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 93F1-533.93, số máy: E32VE258763, số khung: 3740LY073755;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu xám, biển số: 47P1-350.74.

- 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu OPPO, kiểu máy CPH2239, màu đen, bên trong lắp sim số: 0337953569;

- 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu IPHONE, loại 14 Promax, màu đen, bên trong lắp sim số: 0399961678;

- 10 hộp chữ nhật kích thước (17 x 17 x 10) cm bên ngoài mỗi hộp có dán giấy nhiều nhàu sặc và có các dòng chữ nước ngoài, ký hiệu 49 , tổng khối lượng 17,6 kg được niêm phong trong một cái thùng các tông kích thước (44 x36 x 23)cm bên ngoài có dán giấy niêm phong.

Căn cứ kết luận giám định số 674/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, xác định: 10 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17 x 17 x 10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều nhàu sặc có kí hiệu C0850 – 49 bên trong mỗi hộp có 49 ống hình tròn gửi đi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng mỗi khối từ 1,69kg đến 1,77kg. Tổng khối lượng là 17,37kg

Tại bản cáo trạng số: 22/CTr-VKS ngày 03/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Quý Đ, Phan Anh T và Nguyễn Nhật L về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** *Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:***

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quý Đ, Phan Anh T và Nguyễn Nhật L phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Đại từ 18 đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Phan Anh T từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật L từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 va ly màu xám, dạng hình hộp chữ nhật, bằng vải có dây kéo, kích thước (54x33x19)cm và 01 ba lô vải màu đen có in chữ “LILAN” kích thước (46x40): Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu OPPO, kiểu máy CPH2239, màu đen, bên trong lắp sim số: 0337953569 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại 14 Promax, màu đen, bên trong lắp sim số: 0399961678. Đây là phương tiện các bị cáo Đại và bị cáo Tài sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng. Vì vậy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định: 08 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17 x 17 x 10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có kí hiệu C0850 – 49 bên trong mỗi hộp có 49 ống là pháo hoa nổ: Đây là vật chứng trong vụ án. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 93F1-533.93 là tài sản của ông Phan Văn Bình (cha ruột của bị cáo Phan Anh T), ông Bình không biết Tài sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Bình là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda loại Winner, biển số: 47P1-350.74 là tài sản của ông Nguyễn Quý Hằng (cha ruột của bị cáo Nguyễn Quý Đ), ông Hằng không biết Đại sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Hằng là phù hợp.

*** *Các bị cáo thống nhất với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát và không tranh luận.***

*** Lời nói sau cùng của các bị cáo:** Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của các bị cáo và tuyên phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và vật chứng của vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/01/2024, tại ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Quý Đ, Phan Anh T và Nguyễn Nhật Lễ đã thực hiện hành vi buôn bán 10 bệ pháo hoa nổ có tổng khối lượng là 17,37kg cho một người đàn ông tên Hùng (không rõ địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an xã Lộc Thịnh kiểm tra bị bắt quả tang Đại, Tài và Linh cùng vật chứng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được pháo nổ là hàng cấm, buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị. Song do ham muốn tư lợi cá nhân, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện các bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Tài có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo Tài đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh tặng giấy khen; bị cáo

Linh đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; ông nội của bị cáo Đại (ông Nguyễn Quý Tác) đã tham gia hoạt động kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Vì vậy, cần phân tích hành vi và vai trò của từng bị cáo trong vụ án để cá thể hóa hình phạt.

Đối với bị cáo Đại: Sau khi được bị cáo Linh rủ bán pháo để kiếm lời, bị cáo không can ngăn mà còn hưởng ứng tích cực, bị cáo người trực tiếp thỏa thuận với người mua pháo. Bị cáo là người rủ bị cáo Tài mua thêm pháo để bán. Chính bị cáo là người trực tiếp cung cấp 04 bộ pháo, đồng thời bị cáo cùng với các bị cáo khác trực tiếp thực hiện hành vi bán pháo.

Đối với bị cáo Tài: Sau khi được rủ, bị cáo đồng ý và đã tìm mua thêm 06 bộ pháo để bán, đồng thời bị cáo cùng với các bị cáo khác trực tiếp thực hiện hành vi bán pháo.

Đối với các bị cáo Linh: Bị cáo là người rủ bị cáo Đại bán pháo để kiếm lời, đồng thời bị cáo đã cùng với các bị cáo khác trực tiếp thực hiện hành vi bán pháo.

Tổng 10 bộ pháo hoa nổ có khối lượng là 17,37kg. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi các bị cáo thực hiện, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập ổn định, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người tên Hùng (là người mua pháo của các bị cáo) và một người đồng bào đã bán pháo cho Tài, hiện không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh chưa làm việc được nên tách ra, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 va ly màu xám, dạng hình hộp chữ nhật, bằng vải có dây kéo, kích thước (54x33x19)cm và 01 ba lô vải màu đen có in chữ “LILAN” kích thước (46x40): Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu OPPO, kiểu máy CPH2239, màu đen, bên trong lắp sim số: 0337953569 và 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu IPHONE, loại 14 Promax, màu đen, bên trong lắp sim số: 0399961678. Đây là

phương tiện bị cáo Đại và bị cáo Tài sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định 08 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17 x 17 x 10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có kí hiệu C0850 – 49 bên trong mỗi hộp có 49 ống là pháo hoa nổ: Đây là vật chứng trong vụ án. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 93F1-533.93 là tài sản của ông Phan Văn Bình (cha ruột của bị cáo Phan Anh T), ông Bình không biết Tài sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Bình là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda loại Winner, biển số: 47P1-350.74 là tài sản của ông Nguyễn Quý Hằng (cha ruột của bị cáo Nguyễn Quý Đ), ông Hằng không biết Đại sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Hằng là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quý Đ, Phan Anh T và Nguyễn Nhật L(Tên gọi khác: Tý Hon) phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Đ 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quý Đ cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Phan Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác

Giao bị cáo Phan Anh T cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật L(Tên gọi khác: Tý Hon) 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác

Giao bị cáo Nguyễn Nhật L (Tên gọi khác: Tý Hon) cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 va ly màu xám, dạng hình hộp chữ nhật, bằng vải có dây kéo, kích thước (54x33x19)cm và 01 ba lô vải màu đen có in chữ “LILAN” kích thước (46x40)

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu OPPO, kiểu máy CPH2239, màu đen, bên trong lắp sim số: 0337953569 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại 14 Promax, màu đen, bên trong lắp sim số: 0399961678.

- Tịch thu tiêu hủy 08 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17 x 17 x 10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có kí hiệu C0850 – 49 bên trong mỗi hộp có 49 ống là pháo hoa nổ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Công an huyện Lộc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Các bị cáo;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Sỹ Nguyễn Kim Phụng

Trần Quang Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Công an huyện Lộc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Các bị cáo;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Văn Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Văn Hùng

